

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

Số: **11** /2023/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tiền Giang, ngày **08** tháng **12** năm **2023**

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách thuộc chính quyền địa phương tỉnh Tiền Giang thời kỳ 2022 - 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 9 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Xét Tờ trình số 471/TTr-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc đề nghị Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách thuộc chính quyền địa phương tỉnh Tiền Giang thời kỳ 2022 - 2025; Báo cáo thẩm tra số 105/BC-HĐND ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách thuộc chính quyền địa phương tỉnh Tiền Giang thời kỳ 2022 - 2025

1. Sửa đổi, bổ sung tiết a điểm 2.1 khoản 2 Điều 3 như sau:

“a) Lệ phí môn bài, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế tài nguyên, thuế bảo vệ môi trường (không kể thuế bảo vệ môi trường thu từ hàng hóa nhập khẩu) thu từ các doanh nghiệp nhà nước, công ty cổ phần, doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, hợp tác xã do cấp huyện quản lý”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm 2.3 khoản 2 Điều 3; bổ sung tiết d điểm 2.3 khoản 2 Điều 3 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm 2.3 khoản 2 Điều 3 như sau:

“2.3. Các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã (bao gồm cả khoản tiền chậm nộp tiền thuế, tiền phạt theo quy định của Luật Quản lý thuế):

a) Thuế giá trị gia tăng thu từ cá nhân, hộ kinh doanh, cụ thể:

Số thứ tự	Nội dung các khoản thu	Tỷ lệ điều tiết	
		Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã
1	Thuế giá trị gia tăng thu từ cá nhân, hộ kinh doanh, trừ các xã, phường, thị trấn, cụ thể:	0%	100%
a	Huyện Cái Bè		

	Thị trấn Cái Bè	30%	70%
	Xã Hòa Khánh	20%	80%
	Xã Mỹ Đức Đông	20%	80%
b	Thị xã Cai Lậy		
	Phường 1	50%	50%
c	Thị xã Gò Công		
	Phường 1	80%	20%
d	Thành phố Mỹ Tho		
	Phường 1	85%	15%
	Phường 4	50%	50%
	Phường 5	85%	15%
	Phường 6	40%	60%
	Xã Trung An	25%	75%

b) Thuế thu nhập cá nhân từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của cá nhân, hộ kinh doanh và từ chuyển nhượng quyền sử dụng đất (không kể thuế thu nhập cá nhân từ hoạt động sản xuất kinh doanh của cá nhân, hộ kinh doanh về hoa hồng các đại lý xổ số kiến thiết, bảo hiểm), cụ thể:

Số thứ tự	Nội dung các khoản thu	Tỷ lệ điều tiết	
		Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã
	Thuế thu nhập cá nhân, trừ phường 1 thuộc thành phố Mỹ Tho, cụ thể:	50%	50%
	Phường 1	85%	15%

c) Lệ phí trước bạ nhà, đất, cụ thể:

Số thứ tự	Nội dung các khoản thu	Tỷ lệ điều tiết	
		Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã
	Lệ phí trước bạ nhà, đất, trừ phường 1 thuộc thành phố Mỹ Tho, cụ thể:	50%	50%
	Phường 1	85%	15%

b) Bổ sung tiết d vào sau tiết c điểm 2.3 khoản 2 Điều 3 như sau:

“d) Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình; lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh, cụ thể:

Số thứ tự	Nội dung các khoản thu	Tỷ lệ điều tiết	
		Ngân sách cấp huyện	Ngân sách xã, thị trấn
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thu từ tổ chức, cá nhân, hộ gia đình; thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình; lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	0%	100%

3. Sửa đổi tiết a, tiết b, tiết c điểm 3.1 khoản 3 Điều 3 như sau:

“a) Thuế tài nguyên, thuế tiêu thụ đặc biệt đối với cá nhân, hộ kinh doanh;

b) Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ tổ chức, cá nhân phát sinh trên địa bàn xã, thị trấn; thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ tổ chức, cá nhân, hộ gia đình và lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh phát sinh trên địa bàn phường;

c) Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thu từ tổ chức, cá nhân, hộ gia đình phát sinh trên địa bàn phường”.

4. Sửa đổi, bổ sung tiết m điểm 3.2 khoản 3 Điều 4 như sau:

“m) Sự nghiệp bảo vệ môi trường”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thưởng trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang Khoá X, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

Nơi nhận:

- UB.Thường vụ Quốc hội;
- VP. Quốc hội, VP. Chính phủ;
- Các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu của UBTQH;
- Bộ Tư pháp; Bộ Tài chính; Bộ KH&ĐT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Công tác đại biểu (VPQH);
- Vụ IV (VPCP);
- Cơ quan TT Bộ Nội vụ;
- Các đ/c UVBTQH Tỉnh ủy;
- ĐB. Quốc hội đơn vị tỉnh Tiền Giang;
- ĐB. HĐND tỉnh;
- UBND, UB.MTTQVN tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- VP. ĐĐBQH&HĐND tỉnh; VP. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH



Võ Văn Bình